

Số: 275/BC-UBND

Cần Thơ, ngày 15 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO
Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân
năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 446/KH-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc tổ chức kỳ họp thứ 10 Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 (số liệu tính từ ngày 06 tháng 12 năm 2017 đến ngày 03 tháng 11 năm 2018), như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân từ cuối năm 2017 đến nay nhìn chung có giảm nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp và gay gắt. Các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người chủ yếu thuộc lĩnh vực đất đai, có những vụ việc đã được nhiều cơ quan giải quyết nhưng công dân không đồng ý, tiếp tục khiếu nại với thái độ bức xúc. Đáng chú ý là một số thế lực đã lợi dụng tình hình khiếu nại, tố cáo để lôi kéo, kích động công dân tụ tập đông người hoặc có hành vi quá khích làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và tác động tiêu cực vào tâm lý của cán bộ, nhân dân.

Số lượt người, số vụ việc và số lượt đoàn đông người đến Trụ sở Tiếp công dân thành phố giảm. Tuy nhiên, tình hình khiếu nại của công dân vẫn diễn ra phức tạp, các đoàn đông người xuất phát từ việc khiếu nại không đạt mục đích chuyển sang tố cáo người giải quyết với thái độ gay gắt, bức xúc. Tình hình khiếu nại, tố cáo vẫn tiềm ẩn phức tạp, cụ thể: Khiếu nại của các hộ dân Nông trường Sông Hậu, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nông nghiệp Cờ Đỏ sau khi cơ quan chức năng rà soát giải quyết và ban hành thông báo chấm dứt thụ lý khiếu nại hành chính, người dân vẫn tiếp tục khiếu nại đòi lại đất gốc, xin nhận khoán thêm; khiếu nại của các hộ dân bị ảnh hưởng dự án mở rộng sân bay Trà Nóc, quận Bình Thủy và khiếu nại của 12 hộ dân liên quan đến phần đất Vành đai Sân bay (Khu nhà ở gia đình quân nhân Khu B1, B2) ở quận Bình Thủy. Ngoài ra còn phát sinh khiếu nại mới như: 05 hộ dân dự án khu đô thị mới huyện Thới Lai, 49 hộ tiểu thương chợ Cờ Đỏ và các hộ dân bị ảnh hưởng dự án Chinh trang đô thị và cải thiện môi trường sống tại thị trấn Cờ Đỏ, khiếu nại của 07 cán bộ, giáo viên Trường Trung cấp nghề khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

2. Nguyên nhân chủ yếu của tình hình khiếu nại, tố cáo hiện nay

a) Một số cơ chế, chính sách pháp luật chưa được hoàn thiện hoặc thiếu đồng bộ, việc ban hành văn bản hướng dẫn thi hành chậm, còn nhiều quy định chưa phù hợp với thực tiễn nhưng chậm được bổ sung, sửa đổi. Trong đó, chính sách, pháp luật đất đai về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đã có nhiều thay đổi, tuy nhiên quyền lợi của các tổ chức kinh tế với Nhà nước và người đang sử dụng đất chưa được hài hòa; Nhà nước đã quan tâm cải thiện chính sách theo hướng có lợi cho người bị thu hồi đất, tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết được các trường hợp mới, nhưng lại phát sinh các trường hợp bị thu hồi từ những năm trước so bì. Một số vụ việc khiếu nại về đất đai, nhà cửa do lịch sử để lại, trong khi đó chính sách của Nhà nước đã thay đổi không còn phù hợp hoặc không thể giải quyết được nên công dân bức xúc, khiếu nại kéo dài nhiều năm, rất khó khăn để giải quyết dứt điểm;

b) Công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực ở một số địa phương còn nhiều tồn tại, yếu kém, nhất là trong công tác quản lý, sử dụng đất đai. Có những vụ việc xuất phát từ trình độ, năng lực, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức còn hạn chế, thậm chí có hành vi vi phạm pháp luật, vụ lợi cá nhân, thiếu khách quan, công tâm trong thực thi công vụ làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức. Tỷ lệ lỗi trong các quyết định, hành vi hành chính bị khiếu nại, tố cáo khá cao;

c) Pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn một số bất cập. Việc tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn những yếu kém nhất định, Thủ trưởng cơ quan hành chính ở một số nơi chưa thực hiện hết trách nhiệm theo quy định của pháp luật, nhất là cấp quận, huyện; có vụ thời gian giải quyết kéo dài, việc thẩm tra, xác minh, thu thập chứng cứ không đầy đủ, kết luận thiếu chính xác, phương án giải quyết thiếu thuyết phục; chưa thực hiện đúng quy trình giải quyết, không tổ chức đối thoại;

d) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo hiệu quả chưa cao. Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người khiếu nại còn hạn chế nên tỷ lệ khiếu nại, tố cáo sai còn khá nhiều. Có những vụ việc đã được giải quyết đúng chính sách, pháp luật, có lý, có tình, đã kiểm tra, rà soát, trả lời, có văn bản chấm dứt thụ lý giải quyết, nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu nại kéo dài, thậm chí có những phản ứng tiêu cực, gây rối trật tự hoặc bị kẻ xấu lợi dụng lôi kéo, kích động tham gia khiếu nại đông người.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ LIÊN QUAN

1. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Các ngành, các cấp đã có nhiều chuyển biến tích cực trong việc chủ động, giải quyết khiếu nại, tố cáo từ công tác xác minh, thẩm tra, kết luận đến kiến nghị phương án giải quyết đạt hiệu quả cao. Kết quả đến nay đã giải quyết được 220/233 đơn thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 94,42%.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại: Đã giải quyết được 203/208 đơn thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 97,5% (so với cùng kỳ năm 2017 đã giải quyết được 207/219 đơn thuộc thẩm quyền, đạt 94,52%). Qua kết quả giải quyết cho thấy, có 10,85% đơn khiếu nại đúng; 20,95 % đơn khiếu nại đúng một phần và 68,20% đơn khiếu nại sai;

b) Kết quả giải quyết tố cáo: Đã giải quyết được 17/25 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 68% (So với cùng kỳ năm 2017 đã giải quyết được 31/34 đơn thuộc thẩm quyền, đạt tỉ lệ 91%). Qua kết quả giải quyết cho thấy, có 39,12% đơn tố cáo đúng; 30,44% đơn tố cáo đúng một phần và 30,44% đơn tố cáo sai;

c) Từ kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo các cấp, các ngành đã khôi phục quyền lợi cho công dân là 419 triệu đồng và 01 suất tái định cư.

2. Về giải quyết các vụ việc khiếu nại tồn đọng, phức tạp, kéo dài

a) Thực hiện Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP ngày 19 tháng 9 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ về việc tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Tổng số vụ việc kiểm tra, rà soát trên địa bàn thành phố Cần Thơ là 15 vụ, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành thông báo chấm dứt thụ lý, giải quyết khiếu nại là 14 vụ; còn 01 vụ việc đang rà soát quy trình để ban hành thông báo chấm dứt thụ lý, giải quyết khiếu nại (vụ bà Hồ Xuân Vân, quận Ô Môn);

b) Nhìn chung, thời gian qua các ngành và địa phương đã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP, theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Kết quả giải quyết đã có tác động tích cực, làm chuyển biến nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cấp chính quyền trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, cá nhân, tổ chức, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong năm 2018, kiểm tra 07 quận, huyện, 02 sở, ngành và thực hiện 15 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 33 cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố. Qua thanh tra trách nhiệm đã chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, tồn tại cũng như tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện tiếp công dân, xử lý đơn thư, nhằm giúp cho đơn vị nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là thực hiện các quyết định có hiệu lực pháp luật.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá chung

a) Năm 2018, tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân có giảm so với năm 2017, thể hiện trên các tiêu chí: số lượt công dân đến các cơ quan hành chính nhà nước để khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh giảm 2,1%; số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước giảm 7,9%, số đoàn khiếu nại đông người giảm 14% so với năm 2017, có những vụ việc đã được các cấp, các ngành giải quyết nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu nại;

b) Về khiếu nại, so với năm 2017 giảm 7,9% số đơn và giảm 5% số vụ việc. Số đơn khiếu nại về lĩnh vực đất đai chiếm 60,4%, về nhà ở chiếm 11,7% trong tổng số đơn khiếu nại. Về tố cáo, so với năm 2017 giảm 26% số đơn và giảm 7,9% số vụ việc. Trong tổng số đơn tố cáo, nội dung tố cáo trong lĩnh vực hành chính chiếm tỉ lệ 62,3% chủ yếu là tố cáo cán bộ, công chức vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng đất đai, tài chính, ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, thực hiện chính sách xã hội; tố cáo trong lĩnh vực tư pháp chiếm tỉ lệ 2,8%, chủ yếu là tố cáo cán bộ các cơ quan tiến hành tố tụng thiếu khách quan trong giải quyết các vụ án; tố cáo cán bộ, công chức có hành vi tham nhũng chiếm tỉ lệ 5,1%...

2. Kết quả đạt được

a) Năm 2018, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố đã có nhiều chủ trương và giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của đảng trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, cùng với sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, tình hình khiếu nại, tố cáo đã giảm so với những năm trước;

b) Việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được quan tâm. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được chú trọng;

c) Ý thức, trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong chỉ đạo, điều hành, xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhất là các vụ việc phức tạp, đông người được nâng lên. Hầu hết các địa phương đã nghiêm túc rà soát, giải quyết khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng theo chỉ đạo Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ và Thanh tra Chính phủ. Việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp đã trở thành nhiệm vụ thường xuyên. Nhiều vụ việc có sự vào cuộc của các cấp chính quyền, tạo được sự thống nhất về nhận thức và hành động, góp phần bảo vệ quyền lợi của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, bảo đảm an ninh, trật tự xã hội và ổn định tình hình;

d) Công tác tiếp công dân đã từng bước gắn với giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhiều vụ việc được giải quyết dứt điểm ngay tại cơ sở; việc đôn đốc, thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật được quan tâm hơn và đã có những chuyển biến tích cực, tỷ lệ thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo trong kỳ đạt khá cao;

đ) Sự phối hợp giữa Trung ương và địa phương, giữa Thanh tra thành phố, sở, ngành, địa phương chặt chẽ và hiệu quả hơn trước; qua phối hợp đã tạo sự đồng thuận trong quá trình giải quyết, nhiều vụ việc đã chấm dứt khiếu nại kéo dài, kết quả giải quyết có lý, có tình và có sức thuyết phục hơn.

3. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn những tồn tại, hạn chế, như:

a) Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan hành chính tại một số nơi chưa cao, chưa làm tròn trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đội ngũ cán bộ công chức làm nhiệm vụ này còn hạn chế cả về năng lực và ý thức trách nhiệm, nhất là kỹ năng tiếp công dân. Một số địa phương có biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm;

b) Mặc dù khiếu nại, tố cáo có giảm 7,9%, số đoàn khiếu nại đông người giảm 14%, tỷ lệ giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đạt cao hơn so với các năm trước nhưng tỷ lệ giải quyết tố cáo vẫn thấp hơn so với mục tiêu đề ra là trên 90%. Ở địa phương, nhất là cấp cơ sở vẫn còn nhiều vụ việc giải quyết chậm, chất lượng hạn chế, sai sót trình tự, thủ tục, chỉ chú trọng giải quyết hết thẩm quyền mà chưa quan tâm đến giải quyết dứt điểm vụ việc; nhiều vụ việc công dân khiếu nại vượt cấp lên thành phố và Trung ương;

c) Một số địa phương giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng ban đầu triển khai tốt, nhưng sau thực hiện chậm, thiếu kiên trì, quyết tâm chưa cao; chưa quan tâm gắn giải quyết với công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật; chưa có giải pháp hữu hiệu đối với người khiếu nại cố chấp, cố tình đeo bám, nghe theo các thế lực khác xúi giục, kích động, tập trung đông người, gây mất an ninh trật tự;

d) Tuy đã có tiến bộ nhưng việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực pháp luật tại một số địa phương chưa nghiêm túc, triệt để; việc thực hiện chỉ đạo của cấp trên trong một số trường hợp có lúc chưa nghiêm, thiếu dứt điểm, còn để kéo dài;

đ) Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo hiệu quả chưa cao. Một số nơi chưa quan tâm, tạo điều kiện cho cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo có nơi chưa nghiêm túc, chất lượng hạn chế. Tổ chức triển khai thực hiện Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2019

Trong thời gian tới, tình hình khiếu nại, tố cáo sẽ còn diễn biến phức tạp, xảy ra ở những địa phương có sai phạm, sơ hở, yếu kém trong quản lý nhà nước nhất là trong các lĩnh vực như: quản lý, sử dụng đất đai, môi trường, đầu tư xây dựng, giao thông vận tải, thực hiện chính sách an sinh xã hội... và không thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Để chấn chỉnh, khắc

phục những tồn tại, hạn chế trong quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong thời gian tới cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Quốc hội, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố.

2. Sở, ngành, quận, huyện phải thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện pháp luật, nhất là các quy định liên quan trực tiếp đến quyền lợi của người dân và doanh nghiệp, kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách pháp luật, góp phần giảm số lượng đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo. Việc hoàn thiện hệ thống pháp luật phải gắn với chương trình xây dựng pháp luật.

3. Chấn chỉnh những tồn tại, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là trong việc ban hành, tham mưu ban hành quyết định hành chính và thực thi công vụ. Tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở địa bàn, lĩnh vực phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo phức tạp; những địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân không chấp hành hoặc chấp hành thiếu nghiêm túc chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các quyết định, kết luận, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền. Xây dựng kế hoạch, triển khai có hiệu quả công tác thanh tra năm 2019.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất, gắn với việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh ngay từ cấp cơ sở, phần đầu đạt tỷ lệ trên 90%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu tỷ lệ trên 85%. Quan tâm củng cố, kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực, trình độ, kỹ năng cho cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo hướng chuyên nghiệp; tạo điều kiện và thực hiện đầy đủ cơ chế chính sách cho đội ngũ cán bộ làm công tác này.

5. Tập trung hoàn thành giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng theo Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP ngày 19 tháng 9 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ gắn với công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật. Các vụ việc thuộc thẩm quyền của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có kế hoạch giải quyết; các vụ việc giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn khiếu nại đông người, phức tạp giao Thanh tra thành phố và sở, ngành liên

quan phối hợp với địa phương kiểm tra, rà soát, có biện pháp giải quyết dứt điểm, hạn chế tối đa việc công dân tập hợp đông người, khiếu kiện vượt cấp lên thành phố và Trung ương.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo, các trường hợp kích động, lôi kéo công dân khiếu kiện đông người hoặc lợi dụng khiếu kiện để gây rối. Công an thành phố chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và Công an các địa phương nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo, không để bị động, bất ngờ, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền biện pháp xử lý những tình huống phức tạp, đảm bảo an ninh, trật tự.

6. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện và khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo để việc tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời, chính xác.

Trên đây là báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 trên địa bàn thành phố./.

(Đính kèm phụ lục)

Nơi nhận:

- TT. TU;
- Đại biểu HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Ban Nội chính TU;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (2, 3AE, 6);
- Lưu: VT, H.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Anh Dũng